

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HS-ST

Ngày: 17/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH BẾN TRE

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Chí Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Công Tâm.

2. Ông Đoàn Minh Tư.

- **Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Q (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác), sinh ngày 02/9/1999 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Ái L; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1999 là bị cáo; Bị cáo chưa có vợ và con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 30/03/2020 bị Công an xã H, huyện M xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 15/QĐ-XPHC, chưa nộp phạt nhưng Cơ quan có thẩm quyền không cưỡng chế thi hành quyết định (đã hết thời hiệu thi hành quyết định)

Ngày 08/05/2020 bị Công an xã H, huyện M xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 32/QĐ-XPHC, chưa nộp phạt nhưng Cơ quan có thẩm quyền không cưỡng chế thi hành quyết định (đã hết thời hiệu thi hành quyết định)

Ngày 26/02/2024 bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 01/01/2024 theo Quyết định số 25/QĐ-XPHC, chưa nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/01/2024 đến ngày 07/01/2024 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Võ Duy K, sinh năm 2002. *Vắng mặt*

Địa chỉ: ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Đức N, sinh năm 1994. *Vắng mặt*

Địa chỉ: ấp Ti, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 31/12/2023, Nguyễn Minh Q điều khiển xe mô tô Biển số 71H8-8355 chở Nguyễn Đức N (sinh năm 1994, nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M) đến khu vực ngã ba Chùa Đ thuộc xã V, huyện C để gặp người bạn tên P (không rõ địa chỉ cụ thể) chơi. Khi đến Q xuống xe đi gặp P còn N ở lại tại nơi đậu xe. Khi gặp, P nói chuyện và P hỏi Q “*còn ma túy sử dụng không?*”, đồng thời P cho Q 09 túi nylon chứa ma túy để Q sử dụng. Khi nhận được ma túy từ P, Q cất giấu trong túi áo, không nói cho N biết và điều khiển xe chở N đi về đến đoạn lộ bê tông thuộc ấp V, xã V, huyện C thì bị Tổ tuần tra Công an huyện C dừng xe và mời về trụ sở Công an xã V làm việc, kiểm tra phát hiện ma túy được cất giấu bên trong người của Q nên lúc 07 giờ ngày 01/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo kết luận giám định số 01/2024/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng kỹ thuật Hình Sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01(một) túi nylon được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4 2198309 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,1313 gam.

Tinh thể màu trắng đựng trong 08(tám) túi nylon được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4 2198310 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 1,0308 gam.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khẹp, có viền đỏ, bên trong chứa: 01 túi nylon màu trắng hàn kín bốn phía, kích thước 2cm x 2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong túi mã số NS4-2198309 thu bên trong xoắn tay áo sơ mi bên phải Q đang mặc.

- 01 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khẹp, có viền đỏ, bên trong chứa: 06 túi nylon màu trắng hàn kín bốn phía, 02 túi nylon kích thước 1cm x 3,5cm; 03 túi nylon kích thước 01cm x 3cm; 01 túi nylon kích

thước 03cm x 1,8cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 02 túi nylon màu trắng hàn kín bốn phía, đầu có quần băng keo màu vàng, kích thước 1cm x 3,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong túi mã số NS4-2198310 thu bên trong túi áo khoác bên trái phía trước.

- 01 xe mô tô hiệu GUIDA, màu đỏ, số máy VTTJL1P52FMH037465, số khung RRKWCHXM5X037465, biển số 71H8-8355.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 038797, biển số 71H8-8355, tên chủ xe Đặng Thị Kiều Diễm.

Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 22/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh Q và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/01/2024.

Hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu PS2 -2124577 dán kín lại có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hoàng H, Mai Xong P và Nguyễn Minh Q bên trong chứa áo khoác trùm màu nâu kích thước 63cm x 65cm trên áo khoác trước có chữ DTS11NCTLXESTYLE mặt trước có túi kích thước 35cm x 17cm là tài sản của bị cáo nhưng bị cáo không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

- 01 phong bì niêm phong số 01/2024 dán kín lại có chữ ký xác nhận của Phan Trung T, Nguyễn Hoàng H, Mai Xong P và Nguyễn Minh Q và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong phong bì có 01 túi niêm phong có 0,9849gam ma túy loại Methamphetamine là chất cấm lưu hành.

- 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu NS4 -2198363 dán kín lại 01 phong bì niêm phong số 01/2024 dán kín lại có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hoàng H, Mai Xong P và Nguyễn Minh Q bên trong chứa 01 túi nylon màu trắng kích thước 13,5cm x 0,8cm ba phía hàn kín, một phía có rãnh khép lại viền đỏ; 01 túi nylon màu trắng kích thước 4,5cm x 0,2cm ba phía hàn kín, một phía có rãnh khép lại viền đỏ; 01 túi nylon màu trắng kích thước 7,5cm x 04cm ba phía hàn kín, một phía có rãnh khép lại viền đỏ và 04 đầu lên gas hột quet là dụng cụ đựng và hút ma túy không còn giá trị sử dụng

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho Võ Duy K là chủ sở hữu hợp pháp một xe mô tô biển số 71H8-8355 và một giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 038797, biển số 71H8-8355, tên chủ xe Đặng Thị Kiều D do không liên quan đến vụ án.

Tại tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố đồng thời có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Với động cơ thỏa mãn nhu cầu cá nhân, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, vào khoảng 07 giờ ngày 01/01/2024, tại ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Minh Q có hành vi cất giữ ma túy trong người, loại Methamphetamine, khối lượng qua giám định 1,1621gam để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi trên của Nguyễn Minh Q đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình, biết việc cất giữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo đã trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, là nguyên nhân tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác đồng thời bị cáo có nhân thân xấu.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có ông ngoại Huỳnh Văn Vọng là người có công với đất nước là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Đề nghị của Kiểm sát viên về các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người thanh niên tên P cho Q ma túy, qua xác minh không xác định được, khi nào tìm được làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Riêng đối với Nguyễn Đức N đi chung xe với bị cáo Nguyễn Minh Q nhưng không biết bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy trong người nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí số tiền 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh Q** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Q** 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu PS2 -2124577 dán kín lại có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hoàng H, Mai Xong P và Nguyễn Minh Q bên trong chứa áo khoác trùm màu nâu kích thước 63cm x 65cm trên áo khoác trước có chữ DTS11NCTLXESTYLE mặt trước có túi kích thước 35cm x 17cm.

- 01 phong bì niêm phong số 01/2024 dán kín lại có chữ ký xác nhận của Phan Trung T, Nguyễn Hoàng H, Mai Xong P và Nguyễn Minh Q và hình dấu

tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong phong bì có 01 túi niêm phong có 0,9849gam ma túy loại Methamphetamine.

- 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu NS4 -2198363 dán kín lại 01 phong bì niêm phong số 01/2024 dán kín lại có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hoàng H, Mai Xong P và Nguyễn Minh Q bên trong chứa 01 túi nylon màu trắng kích thước 13,5cm x 0,8cm ba phía hàn kín, một phía có rãnh khép lại viền đỏ; 01 túi nylon màu trắng kích thước 4,5cm x 0,2cm ba phía hàn kín, một phía có rãnh khép lại viền đỏ; 01 túi nylon màu trắng kích thước 7,5cm x 04cm ba phía hàn kín, một phía có rãnh khép lại viền đỏ và 04 đầu lên gas hột quet.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C với Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre).

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho Võ Duy K là chủ sở hữu hợp pháp một xe mô tô biển số 71H8-8355 và một giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 038797, biển số 71H8-8355, tên chủ xe Đặng Thị Kiều D.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Q phải có N vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện C, tỉnh Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Bến Tre (1b);
- Công an huyện C, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bộ phận HS CA huyện C, tỉnh Bến Tre (2b);
- UBND xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre (1b);
- Những người tham gia tố tụng (1b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Chí Cường